

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phước Long, ngày 04 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 112A/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Minh H, sinh năm 1982, địa chỉ: khu phố 6, phường P, Thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Trần Thị Mai T, sinh năm 1987, địa chỉ: khu phố 6, phường P, Thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Minh H và bà Trần Thị Mai T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh H và bà Trần Thị Mai T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lê Trần Hoàng L, sinh ngày 22/6/2010 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, giao con chung Lê Hoàng Q, sinh ngày 19/6/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông H, bà T không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông H, bà T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông H tự chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về hôn nhân gia đình không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007xxx ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho ông H số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - TAND tỉnh Bình Phước;
 - VKSND thị xã Phước Long;
 - Chi cục THADS thị xã Phước Long;
 - UBND xã T
- (số 95 ngày 08/10/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt